

Bản án số: 12/2022/HS-ST  
Ngày 12-01-2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Tạ Thị Ngân

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Quang Hiền  
Ông Lê Công Đoàn

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Huyền Trang – thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Thoa - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 205/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2021, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 215/2021/QĐXXST- HS ngày 29 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

**Lường Văn T, sinh năm 1998;** tại: Yên Bái; ĐKNKTT và chỗ ở: Bản M, xã P, thị xã N, tỉnh Y; Giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; con ông: Lường Văn T- sinh năm 1976 và bà: Đồng Thị Ú- sinh năm 1976; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; tiền án – tiền sự: Theo danh chỉ bản số 481 ngày 14- 9-2021 do Công an huyện Gia Lâm lập và lý lịch bị can thì bị cáo có không có tiền án tiền sự.

Bị cáo đầu thú từ ngày 10/9/2021, tạm giữ từ ngày 11/9/2021 đến 20/9/2021 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lường Văn T: Bà Lưu Thị Ngọc Lan, luật sư Văn phòng luật sư Hà Lan và cộng sự- Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; có mặt.

Bị hại: Công ty cổ phần vận tải đường sắt Hà Nội- Chi nhánh Toa xe hàng  
Địa chỉ trụ sở: Số 551 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội; đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Văn Hòa- chức vụ: Trạm trưởng trạm khám chữa toa xe Yên Viên; có đơn xin xét xử vắng mặt.

Nguyên đơn dân sự: Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội; địa chỉ trụ sở: 130 Lê Duẩn, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1987; trú tại: Đ, xã P, huyện Y, tỉnh B; có đơn xin xét xử vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 9/9/2021, khi T đang đi lang thang ở khu vực Ga Bắc, Dốc Lã, Yên Thường, Gia Lâm, Hà Nội thì gặp Long (là bạn quen biết ngoài xã hội với T, không rõ nhân thân). Long rủ T đi trộm cắp tài sản ở các toa tàu khu vực đường sắt để bán lấy tiền tiêu xài, T đồng ý. T và Long đi bộ đến khu vực các toa tàu thuộc Trạm khám chữa toa xe Yên Viên để tìm tài sản trộm cắp. Khi đi trộm cắp, Long mang theo 01 tua vít. T và Long phát hiện có các vấu công lật bằng kim loại có cùng đặc điểm là khối kim loại nặng 11kg, có đế hình hộp chữ nhật hai mặt gắn hai trụ có lỗ, một mặt sơn màu đỏ nâu, một mặt sơn màu vàng nằm dọc cạnh phía trên các toa tàu chờ hàng nên cùng nhau trộm cắp những tài sản này. Long dùng tua vít còn T nhặt đá ở đường ray để đập, cạy phá chốt của 03 vấu công lật. Sau khi tháo được 3 vấu công lật, T và Long mang đến bán cho cửa hàng thu mua sắt vụn tại Từ Sơn, Bắc Ninh do anh Nguyễn Văn T làm chủ với giá 330.000 đồng. Sau đó T và Long cùng nhau đi mua ma túy, đồ ăn để sử dụng chung. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, T tiếp tục trộm cắp 01 vấu công lật và nhặt được 01 thanh kim loại có khối lượng 4kg, màu nâu đen, hình trụ tròn, đường kính 4cm, chiều dài 38cm, một đầu có mũ, một đầu dẹt có lỗ tròn ở dưới đường gằn các toa xe trong khu vực Trạm khám chữa toa xe Yên Viên. T mang số tài sản trên bán cho cửa hàng thu mua sắt vụn của anh T với giá 130.000 đồng (trong đó: 01 vấu công lật giá 110.000 đồng và 01 thanh kim loại giá 20.000 đồng). Đến khoảng 01 giờ 00 phút ngày 10/9/2021, T tiếp tục trộm cắp 03 vấu công lật của Trạm khám chữa toa xe Yên Viên và mang bán cho cửa hàng thu mua sắt vụn của anh T với tổng số tiền 300.000 đồng. Số tiền bán 4 vấu công lật và 01 thanh kim loại, T đã sử dụng tiêu xài cá nhân. Tối ngày 10/9/2021, T đến Công an xã Yên Thường – Công an huyện Gia Lâm đầu thú. Tại cơ quan điều tra, T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị can phù hợp với lời khai bị hại, người liên quan, vật chứng đã thu giữ, phù hợp với các tài liệu và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Lâm đã tạm giữ của anh Nguyễn Văn T, sinh: 1987: 07 khối kim loại cùng đặc điểm: khối lượng mỗi khối kim loại nặng 11kg, có đế hình hộp chữ nhật hai mặt gắn hai trụ có lỗ, một mặt sơn màu đỏ nâu, một mặt sơn màu vàng; 01 thanh kim loại có khối lượng 4kg, màu nâu đen, hình trụ tròn, đường kính 4cm, chiều dài 38cm, một đầu

có mũ, một đầu dẹt có lỗ tròn; 01 ảnh có hình ảnh một nam thanh niên cầm khối kim loại từ trong bao tải ra.

Tại Kết luận định giá tài sản số 169/KL-HĐĐGTS ngày 17/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Gia Lâm kết luận: 07 vấu công lật có cùng đặc điểm là khối lượng mỗi chiếc là 11 kg, đế hình chữ nhật kích thước cạnh (18x20)cm, trụ trên dài khoảng 10cm, trụ dưới dài khoảng 18cm, đã qua sử dụng có giá trị: 3.740.625 đồng (ba triệu bảy trăm bốn mươi nghìn sáu trăm hai lăm đồng) (534.375 đồng/1 chiếc).

Tại bản cáo trạng số: 208/CT-VKSGL ngày 19-11-2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm đã truy tố bị cáo Lương Văn T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm giữ quyền công tố luận tội: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của bị cáo Lương Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo Lương Văn T mức án tù 08 đến 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 11-9-2021.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

- Về dân sự: Không

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại màu nâu đen, hình trụ tròn, đường kính 4cm, chiều dài 38cm, một đầu có mũ, một đầu dẹt có lỗ tròn.

Sau khi nghe vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm trình bày bản luận tội, luật sư Lưu Thị Ngọc Lan trình bày bản bào chữa, nhất trí với bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm về hành vi, tội danh đã truy tố và điều luật áp dụng đối với bị cáo Lương Văn T. Tuy nhiên, cũng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo thêm tình tiết giảm nhẹ tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đồng thời xem xét đến hoàn cảnh và thời điểm bị cáo phạm tội đang trong giai đoạn giãn cách xã hội, rất khó khăn vì bị cáo không nhận được sự hỗ trợ của cộng đồng và địa phương, không có nguồn sống để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm tranh luận: Do bị cáo Lương Văn T đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản 2 lần liên tiếp, hơn nữa căn cứ

vào mục 4, giải đáp số 01/2017/GĐ-TANDTC ngày 07/4/2014 của Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo không thuộc trường hợp phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó không nhất trí với đề nghị của luật sư Lưu Thị Ngọc Lan về việc áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Lâm, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn nhận tội và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai của người liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Gia Lâm đã truy tố.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong các ngày 09 và 10/9/2021, tại khu vực để các toa xe của Trạm khám chữa toa xe Yên Viên thuộc xã Yên Thường, Gia Lâm, Hà Nội, bị cáo Lương Văn T đã thực hiện hành vi trộm cắp 7 vấu công lật trị giá 3.740.625 đồng (ba triệu bảy trăm bốn mươi nghìn sáu trăm hai lăm đồng) của Trạm khám chữa toa xe Yên Viên.

[3] Hành vi lấy trộm 7 vấu công lật với tổng giá trị 3.740.625 đồng của bị cáo Lương Văn T đã có đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[4] Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm đề nghị truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã cố ý trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được Bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Do vậy, cần phải nghiêm trị đối với bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[6] Về tình tiết tăng nặng: Mặc dù bị cáo Lương Văn T đã lấy trộm 07 vấu công lặt trong hai ngày 09/9/2021 và ngày 10/9/2021 tại khu vực để các toa xe của Trạm khám chữa toa xe Yên Viên nhưng do nhân thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự, mỗi lần trộm cắp tài sản đều có giá trị dưới 2.000.000 đồng nên không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội nhiều lần” đối với bị cáo. Do vậy bị cáo Lương Văn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51. Bị cáo tự nguyện ra đầu thú nên được coi là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51. Do vậy Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ như trên là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Đối với đề nghị của luật sư bào chữa cho bị cáo Lương Văn T về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51, Hội đồng xét xử thấy: Do bị cáo đã liên tiếp hai lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhằm mục đích lấy tiền tiêu sài cá nhân và sử dụng ma túy, hơn nữa căn cứ vào giải đáp số 01/2017 của Tòa án nhân dân tối cao thì hành vi phạm tội của bị cáo không thuộc trường hợp “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”. Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 là phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Tuy nhiên, hội đồng xét xử thấy cũng cần xem xét cho bị cáo đến hoàn cảnh và điều kiện xã hội thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội đang thực hiện giãn cách xã hội, bị cáo không có việc làm, không có thu nhập, không được sự trợ giúp của chính quyền và xã hội, phải sống lang thang để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt như đề nghị của luật sư bào chữa cho bị cáo.

[10] Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội cùng nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng bản thân bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, nhiều lần phạm tội để nhằm thỏa mãn cơn nghiện của bản thân nên cần phải xử phạt bị cáo một mức án tù trong khung hình phạt nhằm cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[11] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về nhân thân của bị cáo, về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, tuy nhiên về mức hình phạt có phần nghiêm khắc.

- Về trách nhiệm dân sự:

[12] Sau khi được Cơ quan điều tra trả lại 7 vấu công lặt, ông Phạm Văn Hòa đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì khác. Anh Nguyễn Văn T cũng không có yêu cầu bồi thường dân sự. Do vậy Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

- Về hình phạt bổ sung:

[13] Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

- Về xử lý vật chứng:

[14] Đối với 01 thanh kim loại màu nâu đen, khối lượng 4kg, hình trụ tròn, đường kính 4cm, chiều dài 38cm, một đầu có mũ, một đầu dẹt có lỗ tròn T nhét được dưới đường trong khu vực Trạm khám chữa toa xe Yên Viên, không phải là tài sản của Trạm khám chữa toa xe hàng quản lý, không có giá trị sử dụng nên Viện kiểm sát đề nghị tịch thu tiêu hủy là có căn cứ.

Về các vấn đề khác:

[15] Đối với nam thanh niên tên Long cùng T trộm cắp 3 vấu công lật ngày 9/9/2021, hiện chưa xác định được nhân thân nên ngày 08/11/2021, cơ quan CSĐT – Công an huyện Gia Lâm đã ra Quyết định tách tài liệu để tiếp tục điều tra, thu thập tài liệu, chứng cứ để xử lý theo quy định pháp luật.

[16] Đối với anh Nguyễn Văn T là chủ cửa hàng thu mua sắt vụn, khi nhận mua 7 vấu công lật của T, anh T không nhận thức được là tài sản do T phạm tội mà có, nên Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý.

[17] Hành vi Lường Văn T sử dụng tiền do bán tài sản trộm cắp để mua ma túy sử dụng. Qua xét nghiệm Lường Văn T dương tính với chất ma túy, ngày 05/11/2021, Công an huyện Gia Lâm đã ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[18] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về trách nhiệm dân sự, về hình phạt bổ sung, về xử lý vật chứng và về các vấn đề khác là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

- Về án phí:

[19] Bị cáo thuộc trường hợp được miễn tiền án phí HSST theo quy định tại Điều 12 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án nhưng do bị cáo không có đơn đề nghị miễn tiền án phí theo quy định tại Điều 14 nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Về quyền kháng cáo:

[20] Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Xử phạt bị cáo Lương Văn T 07 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 11/9/2021.

2. Về hình phạt bổ sung: Không

3. Về trách nhiệm dân sự: Không

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại khối lượng 4kg, màu nâu đen, hình trụ tròn, đường kính 4cm, chiều dài 38cm, một đầu có mũ, một đầu dẹt có lỗ tròn.

(Hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Lâm theo biên bản về việc giao quyết định, văn bản bề thi hành án ngày 26 tháng 11 năm 2021).

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Lương Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, nguyên đơn dân sự, người liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- VKS nhân dân huyện Gia Lâm;
- Công an huyện Gia Lâm;
- Chi cục THADS huyện Gia Lâm;
- Bị cáo và những người TGTT khác;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa**

**Tạ Thị Ngân**